

# Giải pháp phát huy năng lực, sở trường của giảng viên trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học

*Vương Lê Thanh Phương\*, Trần Thanh Phong\**

*\*ThS. Trường Cao đẳng Công đồng Đồng Tháp*

*Received: 05/6/2024; Accepted: 14/6/2024; Published: 26/6/2024*

**Abstract:** *In recent times, lecturers at colleges and universities in our country have shown increased interest in scientific research. However, there are still some issues in the actual scientific research activities of lecturers. This article proposes several solutions to promote scientific research activities among lecturers, meeting the demands of scientific and technological development and improving the quality of education in schools.*

**Keywords:** *Science and technology, scientific research, lecturers, students, research ability, research environment.*

## 1. Đặt vấn đề

Thực tiễn cho thấy, hoạt động giảng dạy, NCKH cùng với chất lượng đào tạo là một trong các nhiệm vụ quan trọng đối với bất cứ một trường học nào. Phải khẳng định rằng, hoạt động NCKH luôn đi đôi và gắn liền với chất lượng đào tạo. Việc nâng cao năng lực giảng dạy, NCKH cho GV là con đường ngắn và hiệu quả nhất để nâng cao chất lượng đào tạo. Nâng cao năng lực giảng dạy, NCKH cũng góp phần phát huy tối đa tiềm năng của đội ngũ cán bộ GV, góp phần đưa hoạt động nhà trường phát triển lên một tầm cao mới. Đề xuất các giải pháp thích hợp để phát huy năng lực giảng dạy, NCKH của GV là vấn đề cần thiết mang ý nghĩa tích cực.

## 2. Nội dung nghiên cứu

Nhằm phát huy năng lực, sở trường của GV trong giảng dạy, NCKH. Bản thân đề xuất thực hiện một số giải pháp sau đây:

### 2.1. Giải pháp phát huy năng lực, sở trường của GV trong giảng dạy

- GV tự mình phải nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực sư phạm.

Người GV khi có trình độ chuyên môn, năng lực sư phạm cao thì mới đáp ứng được yêu cầu giáo dục trong bối cảnh đất nước hiện nay. Nếu người GV không có tầm nhìn cao, không thay đổi được tư duy, không có sự nhạy cảm sư phạm thì chắc chắn sẽ khó thực hiện được sự đổi mới và phương pháp dạy học theo hướng tích cực và khó để thực hiện việc áp dụng công nghệ thông tin vào dạy học. Vì thế nâng cao trình độ chuyên môn, năng lực sư phạm của GV là một vấn đề rất quan trọng và cần thiết hàng đầu hiện nay.

- Mỗi GV phải nghiên cứu về mục tiêu của giáo dục hiện nay để tự mình đổi mới phương pháp dạy học phát huy theo hướng tích cực chủ động và sáng tạo cho người học.

Chất lượng giáo dục phụ thuộc vào người GV. Vì thế để đạt được hiệu quả cao trong học tập cho Học sinh - Sinh viên (HS - SV) và đáp ứng với mục tiêu giáo dục đề ra đòi hỏi người GV phải “Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực”. Đây là giải pháp chính, cực kỳ quan trọng, mang tính quyết định đến chất lượng học tập chủ yếu của HS - SV. Đó là người dạy phải biết kế thừa, phát huy những ưu điểm, khắc phục những nhược điểm của các phương pháp dạy học truyền thống và cập nhật các phương pháp dạy học hiện đại sao cho phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện dạy học của nhà trường. Đồng thời phải có sự linh hoạt, sáng tạo trong vận dụng các phương pháp dạy học, phải đảm bảo được sự tương tác giữa người dạy và người học, giữa người học với người học. GV phải là người tổ chức các hoạt động học tập cho HS - SV và trợ giúp khi có tình huống khó mà các em chưa giải quyết được. Người học là chủ thể của hoạt động được khám phá kiến thức. GV “không nói thay, không làm thay” cho người học vì vậy kiến thức mới khắc sâu và bền vững.

- GV phải có một kế hoạch bài dạy được thiết kế cụ thể, rõ ràng.

Một giờ học thực sự tích cực và có hiệu quả khi giờ học đó được thực hiện trên cơ sở một kế hoạch bài học được thiết kế cụ thể rõ ràng, được cân nhắc kỹ lưỡng các mục tiêu, phương pháp, các tính chất hoạt động sao cho linh hoạt, phù hợp với thời gian và đối tượng người học. Đồng thời tập trung vào trọng

tâm bài học, khắc sâu kiến thức được hình thành. Vì vậy, bản thiết kế dạy học có ý nghĩa quan trọng như xây nhà, nếu có bản thiết kế tốt chúng ta sẽ có ngôi nhà như mong muốn đồng thời tiết kiệm được kinh phí và thời gian. Ngược lại nếu không có bản thiết kế tốt thì người thi công hay người thực hiện vừa làm vừa mò mẫm, hoặc theo lối mòn kinh nghiệm, thói quen sẽ dẫn đến hiệu quả tiết dạy thấp. Vì thế người học sẽ thụ động trong giờ học.

- GV phải xây dựng được hệ thống câu hỏi khoa học, logic và trọng tâm trong mỗi tiết dạy.

Đây là một trong những yếu tố quyết định đến chất lượng lĩnh hội kiến thức của HS - SV. Thay cho việc GV thuyết trình, đọc, chép, nhồi nhét kiến thức, GV phải chuẩn bị hệ thống các câu hỏi để HS - SV suy nghĩ và phát hiện kiến thức, phát triển nội dung bài học, đồng thời khuyến khích họ động não, tham gia thảo luận xoay quanh bài học một cách trật tự và có logic. Hệ thống câu hỏi còn dẫn dắt, định hướng cho HS - SV từng bước phát hiện ra bản chất của sự vật, kích thích sự tích cực tìm tòi sáng tạo, phát hiện kiến thức mới. Vì vậy GV nên dành thời gian để thiết kế hệ thống các câu hỏi theo các cấp độ tư duy khác nhau sẽ có tác dụng khắc sâu kiến thức và phát triển tư duy cho HS - SV.

- GV phải chuẩn bị đảm bảo đủ đồ dùng dạy học, phương tiện tối thiểu trong mỗi tiết dạy.

Có thể nói song song với phương pháp đổi mới dạy học thì điều kiện cần thiết để thực hiện thành công về đổi mới phương pháp dạy học đó là phải có đủ đồ dùng, phương tiện dạy học tối thiểu cần thiết phục vụ cho việc dạy học. Nếu thực hiện phương pháp dạy học theo hướng đổi mới mà không có đồ dùng dạy học và không sử dụng đồ dùng dạy học thì đó là lý thuyết suông.

Như vậy, có thể nói rằng đồ dùng, phương tiện dạy học là một trong những yếu tố hết sức quan trọng góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Vì thế, sự cần thiết là mỗi GV khi tổ chức dạy học cần phải chuẩn bị về đồ dùng dạy học ít nhất là tối thiểu theo mục tiêu, yêu cầu của bài học.

- Mỗi GV phải có khả năng nhận biết nhanh, có "nhạy cảm sự phạm", sự linh hoạt trong vận dụng các phương pháp dạy học và thái độ tích cực, thân thiện với HS - SV.

Người GV không chỉ là người thầy dạy kiến thức cho HS - SV, cung cấp cho HS - SV trí tuệ, kỹ năng mà còn là một bác sĩ tâm lý trong dạy học. Quá trình dạy học đòi hỏi người GV phải có sự nhạy cảm về sự phạm, phải biết xử lý các tình huống sự phạm trong

giảng dạy một cách phù hợp và khoa học dù là tình huống đơn giản và nhỏ nhất.

- Tạo cảm giác thoải mái trong học tập cho HS - SV.

Có thể tạo cảm giác thoải mái cho HS - SV thông qua sự cởi mở để tiếp thu tốt kiến thức. HS - SV dễ dàng thích nghi hòa nhập với môi trường, không bị bần khoản hay chán nản. Vì các em HS - SV cần cảm thấy an toàn và được tôn trọng trong môi trường học tập thân thiện. Bằng cách này cảm giác thoải mái là điều kiện để đạt được mức độ tham gia và tham gia tích cực của HS - SV vào quá trình học tập để nâng cao kiến thức, kỹ năng.

## **2.2. Giải pháp phát huy năng lực, sở trường của GV trong NCKH**

- Thứ nhất, nâng cao năng lực nghiên cứu cho GV. Năng lực nghiên cứu là tổng hợp các yếu tố tri thức, trình độ tư duy, kinh nghiệm và kỹ năng nghiên cứu, nó phản ánh khả năng kết hợp tri thức, tư duy, kinh nghiệm và kỹ năng nghiên cứu vào hoạt động nghiên cứu. Để đạt được thành công trong NCKH, trước hết GV cần có năng lực nghiên cứu. Đây là yếu tố tiền đề có vai trò quan trọng nhất giúp nhà nghiên cứu đạt được thành công trong NCKH. Vì vậy, cần có chiến lược phát triển KHCN, trong đó có chiến lược nâng cao tiềm lực KHCN của trường, với trụ cột là nâng cao năng lực nghiên cứu cho GV, thường xuyên quan tâm và có chính sách bồi dưỡng nâng cao năng lực nghiên cứu cho GV, tạo nhiều hoạt động NCKH cho GV tham gia, có chính sách phân công GV có kinh nghiệm dẫn dắt, bồi dưỡng các GV trẻ, tạo điều kiện cho các GV trẻ tham gia thực hành nghiên cứu, tham gia các nhóm nghiên cứu.

- Thứ hai, tạo động lực nghiên cứu cho GV. Năng lực nghiên cứu của GV chỉ là điều kiện cần, nhưng động lực nghiên cứu mới là điều kiện đủ. Khi GV không có động lực nghiên cứu, năng lực nghiên cứu sẽ không được kích hoạt và ngủ yên ở dạng tiềm năng. Vì thế, cần có động lực nghiên cứu mới tạo ra năng lượng và sự hào hứng, đam mê nghiên cứu, thúc đẩy GV tự nguyện dấn thân vào hoạt động NCKH, đủ sức vượt qua nhiều khó khăn vất vả, chấp nhận hi sinh những nhu cầu khác để dành thời gian và công sức cho NCKH. Người GV có động lực nghiên cứu càng mạnh mẽ thì năng lực nghiên cứu càng được phát huy tối đa. Nhà trường nên tạo ra sự chênh lệch khác biệt về thu nhập và lợi ích giữa GV đạt được kết quả và thành tích tốt trong NCKH so với GV ít tham gia NCKH.

- Thứ ba, cải tiến và duy trì môi trường nghiên

cứ tốt, tăng cường tiềm năng NCKH. Nhà trường cần quan tâm đầu tư cơ sở vật chất phục vụ NCKH, đổi mới cơ chế, thể chế và xây dựng văn hoá tổ chức, biết học hỏi, tăng cường cải thiện môi trường hoạt động NCKH, xây dựng các nguồn lực để tăng cường tiềm năng NCKH.

### 3. Kết luận

Hoạt động giảng dạy, NCKH khoa học là hoạt động trí tuệ phức tạp, khó khăn, đòi hỏi trình độ tư duy khoa học và sáng tạo cao, cần có đủ động lực nghiên cứu để khơi dậy tiềm năng nghiên cứu và đánh thức năng lực nghiên cứu, nhằm tìm lời giải và tri thức mới cho các vấn đề đang đặt ra. Vì vậy, để kích thích và phát huy hiệu quả năng lực nghiên cứu, tính năng động, sáng tạo trong giảng dạy, NCKH, cần thực hiện tốt các giải pháp và chính sách tạo động lực nghiên cứu cho các GV, có cơ chế thưởng phạt rõ ràng khi GV có thành tích cao trong NCKH hoặc không hoàn thành khối lượng giờ NCKH.

### Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017), Đẩy mạnh hoạt động khoa học công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học.

2. Bộ Khoa học và Công nghệ (2016), Báo cáo khoa học và công nghệ Việt Nam năm 2016.

3. Đào Ngọc Cảnh (2018), Thực trạng và giải pháp đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên Trường đại học Cần Thơ. Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Cần Thơ, tập 54 số 7C.

4. Phùng Văn Hiền (2017), Một số giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học trong các cơ sở giáo dục đại học. Tạp chí Lí luận chính trị, số 3-2017, tr 68-72.

5. Nguyễn Tuấn Lê (2015), Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đại học hiện nay. Tạp chí Giáo dục, số 360, tr 21-23.

---

## Using CHATGPT to improve writing..... (tiếp theo trang 93)

### 5.4. Benefits of using GPT Chat to improve level 3 essay scores

- Support developing ideas and creating diverse outlines.
- Develop paragraphs according to the specific structure required.
- Learn vocabulary according to assigned topics.
- Evaluate and get advice on improving scores.
- Check and edit grammatical errors.
- Paraphrase long sentences correctly
- Refer to sample papers to better understand writing style and text structure.

### 6. Conclusion

Through this article, we have learned in detail how to use ChatGPT to learn writing at level 3. It can be seen that ChatGPT is an effective tool. ChatGPT enhances learning capabilities, supports personalized learning, improves feedback and assessment, and facilitates continuous learning and discovery of new knowledge. However, this tool still has many limitations and can cause unwanted consequences that you need to be aware of when using it. Using ChatGPT as a learning tool at level 3 can significantly enhance your writing skills. By leveraging the advanced capabilities of ChatGPT, we can get constructive feedback on your writing style, grammar, and structure. Use this feedback to refine

and improve your drafts. We can also discover new words and phrases to enrich our writing. Besides, it can experiment with various genres and styles by analyzing examples generated by ChatGPT. And also, ChatGPT can engage in regular writing exercises using prompts provided by ChatGPT. This practice can help you develop creativity and improve your writing fluency.

### References

[1]. Jane Doe “The Writer’s Guide to Using AI: Enhancing Creativity and Productivity”, 1980

[2]. Mahapatra, Santosh. “Impact of ChatGPT on ESL Students’ Academic Writing Skills: A Mixed Methods Intervention Study.” Smart Learning Environments, vol. 11, no. 1, Feb. 2024, doi:10.1186/s40561-024-00295-9.

[3]. Chukwuere, Joshua Ebere. “Today’s Academic Research: The Role of ChatGPT Writing.” Journal of Information Systems and Informatics, vol. 6, no. 1, 2656–4882, Mar. 2024, doi:10.51519/journalisi.v6i1.639.

[4]. McFadyen, Jordan. Stop Relying on ChatGPT to Write Your Content (Do This Instead). 23 May 2024, [www.linkedin.com/pulse/stop-relying-chatgpt-write-your-content-do-instead-jordan-mcfadyen-rqllc](https://www.linkedin.com/pulse/stop-relying-chatgpt-write-your-content-do-instead-jordan-mcfadyen-rqllc).